

Trường Tiểu học Hưng Thông
Lớp: 4
Họ và tên:

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I (2013 – 2014)
MÔN TOÁN LỚP 4
Thời gian: 40' (không kể phát đề)
Thứ Sáu, ngày 03 tháng 01 năm

2014.

Phần I: Trắc nghiệm (2 điểm)

Điểm

Bài 1: (2 điểm) Hãy khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

a) Tìm X : $819 + x = 4\,736$

A. $X = 3\,904$

B. $X = 3\,917$

C. $X = 5\,542$

D. $4\,904$

b) $3\text{m}^2\,5\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$ Số thích hợp để viết vào chỗ chấm là:

A. 35

B. 350

C. 305

D. 3050

c) Trung bình cộng của các số: 32; 39; 24; 25 là:

A. 25

B. 30

C. 32

D. 40

d) Trong các số 12 345; 8 430; 4 754; 2 346 số nào chia hết cho 5 mà không chia hết cho 2:

A. 12 345

B. 8 430

C. 4 754

D. 2 346

Phần II: Tự luận (8 điểm)

Bài 2 (1.5 điểm): Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $\frac{1}{3}$ phút = giây

b) $3600\text{cm}^2 = \dots\dots \text{dm}^2$

c) 4 tạ 65 kg = kg

Bài 3 (2 điểm): Đặt tính rồi tính:

a) 319×207

b) $4\,922 : 214$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 4 (2 điểm) Tính giá trị của biểu thức :

a) $46857 + 3444 : 28$

b) $1995 \times 253 + 8910 : 495$

.....

.....

.....

.....

Bài 5 (1,5 điểm). Giá sách thứ nhất có 4 ngăn, mỗi ngăn để 100 quyển sách. Số sách ở giá sách thứ hai chỉ bằng $\frac{1}{2}$ số sách ở giá sách thứ nhất. Hỏi cả hai giá sách có bao nhiêu quyển?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: (1 điểm) Tìm số trung bình cộng của 3 số biết số thứ nhất bằng 54, số thứ hai gấp 4 lần số thứ nhất và số thứ 3 lớn hơn số thứ nhất 42 đơn vị

Bài giải :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ CHO ĐIỂM
ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KỲ 1 - LỚP 4
MÔN TOÁN

Bài 1 (2 điểm): Khoanh đúng mỗi câu 0,5đ

Bài 2 (1,5 điểm). **Điền số thích hợp vào chỗ chấm:**

- Mỗi phép tính đôi đúng được 0.5 điểm.

a) $\frac{1}{3}$ phút = 20 giây

b) $3600\text{cm}^2 = 36 \text{ dm}^2$

c) 4 tạ 65 kg = 465 kg

Bài 3 (2 điểm). Đúng mỗi câu 1 điểm. Đặt tính đúng 0,25đ; Tính đúng kết quả 0,75đ (3đ). Thực hiện đúng mỗi bài a, b : 1đ ; đúng mỗi bước 0,5đ

Bài 4 (2 điểm). Đúng tóm tắt 0,25đ. Lời giải đúng 0,5đ. Phép tính đúng 1đ. Đáp số đúng 0,25đ. Trừ 0,25đ nếu sai, thiếu tên đơn vị.

Bài 5 (1,5 điểm).

Số sách ở giá sách thứ nhất là:

$$100 \times 4 = 400 \text{ (quyển) } (0,75\text{đ})$$

Số sách ở giá sách thứ hai là:

$$400 : 2 = 200 \text{ (quyển) } (0,75\text{đ})$$

Số sách ở cả hai giá sách là:

$$400 + 200 = 600 \text{ (quyển) } (0,5\text{đ})$$

Đáp số: 600 quyển (0,5đ)

Bài 6 (1 điểm) Có lời giải ở mỗi câu & tính được.

- Tìm được số thứ 2: $54 \times 4 = 216$ (cho 0,25 điểm)

- Tìm được số thứ 3: $54 + 42 = 96$ (cho 0,25 điểm)

- Tìm được TBC của 3 số: $(54 + 216 + 96) : 3 = 122$ (cho 0,25 điểm)

- Đáp số đúng (cho 0,25 điểm)